TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 88/2018/QĐST-DS	*Thành phố Tây Ninh, ngày 05 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 456/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hà Thị Thu V, sinh năm: 1954; Địa chỉ: Số 12, đường Tua Hai, Khu phố 2, Phường 1, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo hợp pháp của bà Hà Thị Thu V: Bà Lê Thị Chẩu, sinh năm 1964; Địa chỉ: Ấp Tân Tây, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền.

Đồng bị đơn: Bà Thái Kim L, sinh năm 1953 và ông Lê Văn H, sinh năm 1954; Cùng địa chỉ: Khu phố 4, Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Thái Kim L và ông Lê Văn H có nghĩa vụ trả cho bà Hà Thị Thu V số tiền nợ gốc là 68.000.000 (Sáu mươi tám triệu) đồng và tiền lãi từ ngày 26/01/2018 đến ngày 26/10/2018 là 09 tháng x 0.75% = 4.590.000 đồng và 4.000.000 (Bốn triệu) đồng tiền lãi bà L, ông H còn nợ 07 tháng từ ngày 03/8/2016 đến ngày 03/10/2017. Tổng cộng tiền nợ gốc và lãi là 76.590.000 (Bảy mươi sáu triệu năm trăm chín mươi ngàn) đồng.

Kể từ ngày bà V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà L, ông H không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bà L, ông H còn phải trả cho bà V số tiền lãi đối với

số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do bà Thái Kim L, ông Lê Văn H đã trên 60 tuổi và có đơn xin miễn án phí thuộc trường hợp quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà L, ông H.

Bà Hà Thị Thu V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Hà Thị Thu V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.848.000 (ba triệu tám trăm bốn mươi tám ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0006042 ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV -TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS Tp.TN;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tập án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Võ Thanh Hùng